

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 7-CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2025/HS-ST
Ngày: 08 - 9 - 2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7-CẦN THƠ**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Văn Đua.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Thạch Na Rét
- Ông Phan Lâm Tự

Thư ký phiên tòa: Bà Lâm Huệ Chi – Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 7-Cần Thơ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 7-Cần Thơ tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Thơ - Kiểm sát viên.

Trong ngày 08 tháng 9 năm 2025 tại Trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 7-Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 09/2025/TLST-HS, ngày 08 tháng 8 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2025/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 8 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. Hồ Văn Q, sinh ngày 01/01/1996; Nơi sinh: P, tỉnh Bạc Liêu (nay là xã V, tỉnh Cà Mau); Nơi cư trú: ấp H, xã V, huyện P, tỉnh Bạc Liêu (nay là Ấp H, xã V, tỉnh Cà Mau); nghề nghiệp: Thợ hồ; trình độ văn hóa: 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Không xác định được cha và bà Hồ Thị N (s); Vợ: Nguyễn Thị Thùy T, sinh năm 1996, con: 01 người, sinh năm 2023; tiền án: không; tiền sự: Không.

Bị cáo đang chấp hành án tại Trại giam C, cục C1 - Bộ C2 và đang được trích xuất về tại Trại tạm giam số 2, Công an thành phố C (bị cáo có mặt).

2. Trương Thanh N1, sinh ngày 01/01/1990; Nơi sinh: P, tỉnh Bạc Liêu (nay là xã V, tỉnh Cà Mau); Nơi cư trú: ấp B, xã V, huyện P, tỉnh Bạc Liêu (nay là ấp B, xã V, tỉnh Cà Mau); nghề nghiệp: Thợ hồ; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trương Tấn V (c) và bà Lương Thị S (s); Vợ: Biện Thanh T1, sinh năm 1993 (đã ly hôn), con: 02 người, lớn nhất sinh năm 2014, nhỏ nhất sinh năm 2016; tiền án: không; tiền sự: Không.

Bị cáo đang chấp hành án tại Trại giam C, cục C1 - Bộ C2 và đang được trích xuất về tại Trại tạm giam số 2, Công an thành phố C (bị cáo có mặt).

- *Bị hại:* Anh Đỗ Thanh D, sinh ngày 28/8/2001. Địa chỉ: Ấp N, xã N, huyện H, tỉnh Bạc Liêu (nay là ấp N, xã N, tỉnh Tỉnh Cà Mau) (vắng mặt).

- *Người làm chứng:* Anh Trần Nhựt V1, sinh ngày 07/10/2006; Địa chỉ: Ấp N, xã N, huyện H, tỉnh Bạc Liêu (nay là ấp N, xã N, tỉnh Tỉnh Cà Mau) (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 08/9/2023 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện G, tỉnh Tiền Giang khởi tố vụ án và khởi tố bị can đối với Hồ Văn Q và Trương Thanh N1 về tội “Trộm cắp tài sản”. Quá trình điều tra, bị can Hồ Văn Q và Trương Thanh N1 khai nhận ngoài thực hiện hành vi trộm cắp tại huyện G, tỉnh Tiền Giang, cả hai còn thực hiện nhiều vụ trộm cắp tài sản khác trên nhiều địa bàn khác nhau trong đó có khóm V, Phường C, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng. Vì vậy Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện G chuyển vật chứng cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh S để điều tra theo thẩm quyền.

Trong quá trình điều tra chứng minh được bị cáo Hồ Văn Q và Trương Thanh N1 có mối quan hệ bạn bè quen biết nhau ngoài xã hội. Do không có tiền tiêu sai cá nhân bị cáo N1 và bị cáo Q rủ nhau đi dọc theo tuyến Q1 lộ P tìm xe máy để trộm bán lấy tiền tiêu sai.

Vào ngày 22/8/2023, bị cáo Trương Thanh N1 điều khiển xe mô tô Novo màu xanh (không nhớ biển số trộm được trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long), chở bị cáo Hồ Văn Q đi theo Quốc lộ A rẽ vào Quán lộ Phụng Hiệp đến bãi đất trống thuộc khóm V, Phường C, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng (nay là khóm V, phường M, thành phố Cần Thơ) nhìn thấy xe mô tô hiệu Sirius biển số 94F1-274.75 của anh Đỗ Thanh D đậu cách lề lộ khoảng 50 mét, có gắn chìa khóa trên xe, không ai trông giữ, cả hai thống nhất lấy trộm nên N1 chạy xe qua khỏi đó khoảng 50 mét rồi quay đầu xe lại dừng ở lề lộ bên phải cảnh giới cho bị cáo Q trực tiếp vào lấy trộm xe mô tô trên. Sau khi lấy trộm xe cả hai điều khiển xe về hướng Cần Thơ, bị cáo Q chạy trước, còn bị cáo N1 chạy sau, khi đến vòng xoay rẽ trái đi qua địa phận thị xã L, tỉnh Hậu Giang đến Trung tâm Y tế thị xã L (nay là phường L, thành phố Cần Thơ) cả hai gửi xe trộm được của anh D tại đây với ý định khi tìm được người mua sẽ trở lại lấy xe. Sau đó cả hai cùng lên xe Novo đi về thành phố Hồ Chí Minh.

Đồng thời, qua phối hợp điều tra xác định trước khi thực hiện hành vi trộm tài sản của anh D, vào tháng 5/2023 Q và N1 đã thực hiện 02 vụ trên địa bàn tỉnh Long An và sau khi thực hiện hành vi trộm tài sản của anh D, Q và N1 còn thực hiện nhiều vụ trên địa bàn tỉnh Tiền Giang và Bạc Liêu. Đối với những vụ này Tòa án nơi xảy ra tội phạm đã xét xử xong và bản án đã có hiệu lực pháp luật.

Ngày 20/3/2025 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh S Quyết định khởi tố vụ án, đến ngày 05/6/2025 Quyết định khởi tố bị can đối với Hồ Văn Q, Trương Thanh N1 về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 18/KLĐG-HĐĐG ngày 14/02/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự thị xã N kết luận: Xe mô tô hiệu Yamaha Sirius RC loại bánh mâm, màu sơn trắng-đen biển số 94F1-274.75 có giá 9.667.000 đồng.

Trong quá trình điều tra, bị cáo Hồ Văn Q và Trương Thanh N1 đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; cả hai bị cáo tự thú về hành vi trộm xe của anh Đỗ Thanh D tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện G, tỉnh Tiền Giang.

Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã N ra Quyết định tạm giữ đồ vật, tài liệu gồm: 01 thẻ giữ xe màu xanh No, 0933; 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha; BKS 94F1-274.75; số loại Sirius; màu sơn trắng-đen; số máy E3X9E297868; số khung: RLCUE3240HY105818. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã làm rõ và trả lại xe mô tô trên cho anh Đỗ Thanh D. Riêng thẻ giữ xe được bảo quản và đưa vào hồ sơ vụ án.

Tại bản Cáo trạng số: 11/CT-VKS, ngày 06 tháng 8 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 7-Cần Thơ đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân Khu vực 7-Cần Thơ để xét xử Hồ Văn Q, Trương Thanh N1 về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (Đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 7-Cần Thơ giữ quyền công tố luận tội và tranh luận:

Các bị cáo Hồ Văn Q, Trương Thanh N1 bản tính lười lao động, nhưng chỉ vì muốn thỏa mãn nhu cầu cá nhân nên vào ngày 22/8/2023, các bị cáo lợi dụng bị hại sơ hở trong việc quản lý tài sản, đậu xe ở khu vực đất trống, không ai trông giữ, có gắn chìa khóa trên xe nên cả hai bị cáo có hành vi lén lút lấy trộm xe mô tô hiệu Sirius biển số 94F1-274.75 của anh Đỗ Thanh D có giá trị 9.667.000 đồng tại khóm V, Phường C, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng (nay là khóm V, phường M, thành phố Cần Thơ). Hành vi nêu trên của các bị cáo Q và N1 đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Hồ Văn Q và Trương Thanh N1 không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra các bị cáo Hồ Văn Q và Trương Thanh N1 đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; cả hai bị cáo tự thú về hành vi trộm xe của bị hại. Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 173; điểm r, s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 38, Điều 17, Điều 58 của Bộ luật hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Hồ Văn Q và Trương Thanh N1 mỗi bị cáo từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Áp dụng Điều 56 của Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), tổng hợp hình phạt đối với bản án hình sự số 14/2024/HS-ST ngày 14/6/2024 của Tòa án nhân dân huyện Phước Long, tỉnh Bạc Liêu và bản án hình sự số 31/2024/HS-ST ngày 18/7/2024 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Hoá, tỉnh Long An theo quy định của pháp luật.

- Buộc bị cáo Hồ Văn Q phải chấp hành chung của 03 bản án là 05 (năm) năm 03 (ba) tháng đến 05 (năm) năm 09 (chín) tháng tù, thời hạn phạt tù tính từ ngày 05/9/2023.

- Buộc bị cáo Trương Thanh N1 phải chấp hành chung của 03 bản án là 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng đến 06 (sáu) năm tù, thời hạn phạt tù tính từ ngày 05/9/2023.

* Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản bị mất trộm và không yêu cầu các bị cáo bồi thường thiệt hại về tài sản nên không đặt ra xem xét.

* Về xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra đã giao trả lại cho bị hại chiếc xe bị mất trộm trong quá trình điều tra nên không đặt ra xem xét.

- Ý kiến của bị cáo Hồ Văn Q: Thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Ý kiến của bị cáo Trương Thanh N1: Thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Đối với người bị hại anh Đỗ Thanh D hiện nay đã nhận lại chiếc xe mô tô hiệu Yamaha Sirius RC loại bánh mâm, màu sơn trắng-đen biển số 94F1-274.75 bị mất trộm và không có yêu cầu gì nên không đặt ra xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra và Viện kiểm sát nhân dân, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, bị cáo, người bị hại và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến phản đối hoặc khiếu nại về hành vi quyết định tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối với người bị hại và người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa. Do việc vắng mặt của bị hại và người làm chứng không ảnh hưởng đến việc xét xử, nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Khoản 1 Điều 292 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 tiến hành xét xử vắng mặt những người nêu trên theo quy định của pháp luật.

[3] Về chứng minh và chứng cứ: Xét thấy, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã V đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật được quy định tại các Điều 85, 86, 87, 88, 89, 90, 92, 94, 98, 101, 102, 104, 105, 108 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[4] Về hành vi của các bị cáo: Tại phiên tòa, các bị cáo Hồ Văn Q và Trương Thanh N1 thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng, phù hợp biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, bản ảnh hiện trường và các chứng cứ khác mà Cơ quan điều tra đã thu giữ trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, đã có đủ căn cứ xác định: Vào ngày 22/8/2023, bị cáo Hồ Văn Q, bị cáo Trương Thanh N1 lợi dụng bị hại sơ hở trong việc quản lý tài sản, đậu xe ở khu vực đất trống, không ai trông giữ, có gắn chìa khóa trên xe nên cả hai bị cáo có hành vi lén lút lấy trộm xe mô tô hiệu Sirius biển số 94F1-274.75 của anh Đỗ Thanh D có giá trị 9.667.000 đồng tại khóm V, Phường C, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng (nay là khóm V, phường M, thành phố Cần Thơ).

Hành vi của các bị cáo gây ra như đã nêu trên là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của anh Đỗ Thanh D mà còn gây mất trật tự trị an xã hội, gây hoang mang cho quần chúng nhân dân. Tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội, các bị cáo là người đủ tuổi và đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự về hành vi đã gây ra, bản thân các bị cáo nhận thức được việc trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng chỉ vì bản tính lười lao động và muốn có tiền để tiêu xài, các bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi lấy trộm xe mô tô hiệu Sirius biển số 94F1-274.75 của anh Đỗ Thanh D có trị giá 9.667.000 đồng nên các bị cáo đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Vì vậy, với hành vi phạm tội đã thực hiện, các bị cáo phải bị xử lý nghiêm theo quy định pháp luật, Hội đồng xét xử sẽ áp dụng một mức án nghiêm khắc đối với các bị cáo, để có tác dụng trừng trị, giáo dục các bị cáo thành người có ích cho xã hội và có tác dụng phòng ngừa chung cho toàn xã hội. Cho nên Cáo trạng số: 11/CT-VKS, ngày 06 tháng 8 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 7-Cần Thơ truy tố các bị cáo Hồ Văn Q và Trương Thanh N1 phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai cho bị cáo, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về vai trò của các bị cáo trong vụ án: Hành vi thực hiện tội phạm của các bị cáo chỉ ở mức độ đồng phạm giản đơn, cả hai bị cáo cùng đề xướng và cùng thực hiện hành vi phạm tội nên tính chất, mức độ của hành vi phạm tội là như nhau.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng; về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tiền sự; các bị cáo đã tự thú của việc mình phạm tội đối với vụ trộm tài sản của bị hại Đỗ Thanh D, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tài sản đã được thu hồi giao trả cho bị hại. Do vậy, khi lượng hình Hội đồng xét xử sẽ áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm điểm r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với các bị cáo Hồ Văn Q và Trương Thanh N1 nhằm giảm nhẹ một phần hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu. Đồng thời cũng thể hiện chính sách khoan hồng của Nhà nước đối với các bị cáo. Tuy nhiên, xét về nhân thân: Các bị cáo đã bị Tòa án nhân dân huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang, Tòa án nhân dân huyện Phước Long, tỉnh Bạc Liêu và Tòa án nhân dân huyện Thạnh Hoá, tỉnh Long An xử phạt về tội trộm cắp tài sản trong năm 2024.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra, người bị hại anh Đỗ Thanh D đã nhận lại chiếc xe bị mất trộm và không yêu cầu các bị cáo bồi thường thiệt hại nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng: Trong quá trình điều tra, cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho bị hại nên không đặt ra xem xét.

[8] Xét lời đề nghị của Vị Kiểm sát viên là phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của các bị cáo, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Về án phí: các bị cáo Hồ Văn Q và Trương Thanh N1 là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo: Hồ Văn Q và Trương Thanh N1 phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

1. Căn cứ vào: Điều 17, Khoản 1 Điều 173; điểm r, s khoản 1 Điều 51; Khoản 1 Điều 38 và Điều 58 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Xử phạt bị cáo Hồ Văn Q 01 (một) năm tù.

- Xử phạt bị cáo Trương Thanh N1 01 (một) năm tù.

- Áp dụng khoản 1 Điều 56 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), tổng hợp hình phạt đối với các bản án hình sự số 14/2024/HS-ST ngày 14/6/2024 của Toà án nhân dân huyện Phước Long, tỉnh Bạc Liêu và bản án hình sự số 31/2024/HS-ST ngày 18/7/2024 của Toà án nhân dân huyện Thanh Hoá, tỉnh Long An (Theo Quyết định tổng hợp hình phạt số 02/2024/QĐ-CA và Quyết định tổng hợp hình phạt số 01/2024/QĐ-CA, cùng ngày 23/8/2024 của Chánh án Toà án nhân dân huyện Thanh Hoá, tỉnh Long An).

+ Buộc bị cáo Hồ Văn Q phải chấp hành chung của 03 bản án là 05 (năm) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn phạt tù tính từ ngày 05/9/2023.

+ Buộc bị cáo Trương Thanh N1 phải chấp hành chung của 03 bản án là 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn phạt tù tính từ ngày 05/9/2023.

2. Về trách nhiệm dân sự: không đặt ra xem xét.

3. Về xử lý vật chứng: Không đặt ra xem xét.

4. Về án phí: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, các bị cáo Hồ Văn Q và bị cáo Trương Thanh N1 mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo đối với bản án: Căn cứ vào Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, các bị cáo được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đối với người bị hại vắng mặt tại phiên tòa thì có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết để yêu cầu Toà án cấp trên xét xử theo trình tự phúc thẩm.

6. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc

bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Với nhận:

TAND thành phố Cần Thơ;
VKSND thành phố Cần Thơ;
VKSND KV7-Cần Thơ;
Công an thành phố Cần Thơ;
Cơ quan điều tra, Phòng hồ sơ nghiệp vụ,
TQTHAHS);
Trại tạm giam số 2, Công an TP.Cần Thơ;
THADS thành phố Cần Thơ;
Bị cáo; Bị hại;
Lưu hồ sơ vụ án, hồ sơ THAHS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Văn Đua